

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

1. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1.1 Tên môn học: **TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG KHOA HỌC XÃ HỘI**

Mã môn học: **COMP2306**

1.2 Khoa/Ban phụ trách: Khoa XHH-CTXH-ĐNÁ

1.3 Số tín chỉ: **03 LT/TH**

2. MÔ TẢ MÔN HỌC

Tin học ứng dụng trong KHXH là một môn học ứng dụng các nguyên lý của toán thống kê phục vụ cho phương pháp nghiên cứu định lượng trong Khoa học xã hội. Và phần mềm SPSS được sử dụng để phục vụ cho mục đích này.

3. MỤC TIÊU MÔN HỌC

3.1. Mục tiêu chung

- Sinh viên ứng dụng được những phương pháp thống kê (thống kê mô tả và thống kê suy diễn) bằng phần mềm thống kê SPSS để phân tích dữ liệu, phục vụ cho các nghiên cứu định lượng.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Kiến thức

- Ôn tập lại lý thuyết thống kê, các phương pháp thống kê (thống kê mô tả và thống kê suy diễn).
- Quy trình mã hóa bản hỏi, nhập dữ liệu và phân tích dữ liệu.

3.2.2. Kỹ năng

- Biết cách mã hóa bản hỏi cấu trúc trên máy.
- Rèn luyện kỹ năng phỏng vấn bằng bản hỏi cấu trúc, kỹ năng thu thập dữ liệu.
- Kỹ năng phân tích dữ liệu: thống kê mô tả (lập bản tần số, %, các đại lượng đo xu hướng tập trung, bảng tần số kết hợp, bảng chéo %...); thống kê suy diễn (Kiểm định Chi-Square, T-Test, Anova, hồi quy...)

- Kỹ năng làm việc nhóm; quản lý thời gian...

3.2.3. Thái độ

- Trung thực trong thu thập dữ liệu.
- Có thái độ hợp tác trong làm việc nhóm để hoàn thành bài tập lớn.

4. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
1.	BIẾN SỐ VÀ THANG ĐO	1.Đo lường trong Khoa học xã hội 2.Thang đo và việc tạo thang đo a)Khái niệm về thang đo b)Đặc điểm của thang -Độ dài của thang -Thước đo -Chi báo c)Các loại thang đo -Thang định danh (nominal scale) -Thang thứ bậc (ordinal scale) -Thang khoảng (interval scale) -Thang tỷ lệ (ratio scale)	5	3	2		Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM
2.	TỪ BÀN HỎI ĐẾN SPSS	1.Cửa sổ làm việc của SPSS -Data View -Variable View 2.Khai báo biến -Tên của biến (Variable name) -Xác định đặc điểm của biến -Nhãn của biến (Define Labels) -Giá trị khuyết (Define Missing Values) 3.Nhập dữ liệu 4.Sửa đổi dữ liệu/ Kiểm	3			3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
3.	THỐNG KÊ MÔ TẢ- PHÂN TÍCH ĐƠN BIẾN	tra lỗi 1.Ma trận dữ liệu 2.Bảng phân bố tần số -Tần số -Tần suất 3.Lập bảng tần số đồng thời tính toán các đại lượng thống kê mô tả -Trung bình cộng (Mean) -Trung vị (Median) -Mode 4.Vẽ biểu đồ tần số 5.Định nghĩa SETS: Lập bảng phân bố tần số đối với dạng câu hỏi đa phương án trả lời	8	3	2	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM
4.	THỐNG KÊ MÔ TẢ- BẢNG CHÉO	Lập bảng chéo, đo mối quan hệ giữa hai biến định tính	5	1	1	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM
5.	THỐNG KÊ SUY DIỄN- KIỂM ĐỊNH CHI- SQUARE	1.Nguyên tắc sử dụng kiểm định Chi-Square: Cơ sở lý thuyết 2.Giả thuyết không: Ho và H1 3.Thế nào là tần suất lý thuyết và tần suất quan sát? 4.Tính Chi-Square 5.Mức ý nghĩa 6.Khi tần suất lý thuyết nhỏ hơn 5	6	2	1	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM

STT	Tên chương	Mục, tiêu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
		7. Đo lường mối quan hệ dựa trên Chi-Square đối với các biến định danh 8. Các đại lượng Tau của Kendall, d của Somer, Gamma của Goddman và Kruskal (dùng cho biến thứ bậc)					
6.	THỐNG KÊ SUY DIỄN: SO SÁNH TRI TRUNG BÌNH (T-TEST)	1. Nguyên tắc chung 2. Mục đích sử dụng t-Test 3. Kiểm định T-Test 3.1. Kiểm định T một mẫu 3.2. Kiểm định T với hai mẫu <ul style="list-style-type: none"> ▪ Independent-Samples (Các mẫu độc lập) ▪ One Sample T-Test ▪ Paired-samples (Mẫu cặp) 	5	1	1	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM
7.	THỐNG KÊ SUY DIỄN- PHÂN TÍCH PHƯƠNG SAI (ANOVA)	1. Phương sai và độ lệch chuẩn để đo lường độ biến thiên -Biến thiên là gì? -Vì sao phải đo độ biến thiên? -Khoảng biến thiên của mẫu -Phương sai -Độ lệch chuẩn -Khi nào sử dụng T-Test và khi nào sử dụng kiểm định phương sai? 2. Ứng dụng: Phân tích phương sai một yếu tố -Kiểm định sự đồng nhất phương sai: Homogeneity of	5	1	1	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Số tiết				Tài liệu tự học
			TC	LT	BT	TH	
8.	TƯƠNG QUAN và HỒI QUY	Variance 1.Tương quan: The Correlate Procedur -Thế nào là mối tương quan 2.Hệ số tương quan: Correlationscoefficient .Hệ số Pearson .Hệ số Spearman 3.Quan hệ tương quan không phải là quan hệ nhân quả	5	1	1	3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM
9.	Ôn tập		3			3	Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM

5. TÀI LIỆU THAM KHẢO

5.1. Tài liệu chính:

- Lâm thị Ánh Quyên, 2014, Tài liệu học tập “Tin học ứng dụng trong KHXH”, Trường Đại học Mở Tp.HCM

5.2. Tài liệu tham khảo thêm:

- Hoàng Trọng- Chu Nguyễn Mộng Ngọc, 2008, Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, Nhà xuất bản thống kê
- Lê Minh Tiến, 2016, Phương pháp thống kê trong nghiên cứu xã hội, Nhà xuất bản Đại học quốc gia TP.HCM
- Nguyễn Xuân Nghĩa, 2016, Phương pháp và kỹ thuật trong nghiên cứu xã hội, Nhà xuất bản lao động

- Phạm Văn Quyết-Nguyễn Quý Thanh, 2001, Phương pháp nghiên cứu xã hội học, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

6.1. Điểm giữa kỳ: 40%

-Phân thành các nhóm (mỗi nhóm 5 sinh viên)

Thiết kế bản hỏi (theo một chủ đề bất kỳ)- thu thập số liệu thực địa.

Mã hóa bản hỏi và nhập dữ liệu vào SPSS

Áp dụng các phương pháp thống kê mô tả và suy diễn để phân tích các biến => Gửi GV
+Thuyết trình nhóm

-Làm bài kiểm tra thực hành trên máy (30 phút, 2 câu)

-Chuyên cần

-Không đi học không được tham dự kiểm tra giữa kỳ, không có điểm nhóm

-100% có mặt: +1 điểm

=> (Điểm nhóm + Điểm thực hành)/2 + 1 điểm chuyên cần

6.2. Điểm cuối kỳ: 60% (Tự luận + Bài tập)

7. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

7.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày

STT	Buổi học	Nội dung Lý thuyết	Nội dung Thực hành	Ghi chú
1.	Buổi 1	Giới thiệu môn học Biến số và các loại thang đo	Mã hóa bản hỏi Xác định thang đo	
2.	Buổi 2	Thống kê mô tả: -Bảng tần số -Các đại lượng đo xu hướng tập trung	Thống kê mô tả: -Bảng tần số -Các đại lượng đo xu hướng tập trung	
3.	Buổi 3	+Thống kê mô tả (tt) -Bảng tần số (đa phương án trả lời) -Bảng chéo +Thống kê suy diễn Kiểm định Chi-Square	+Thống kê mô tả (tt) -Bảng tần số (đa phương án trả lời) -Bảng chéo +Thống kê suy diễn Kiểm định Chi-Square	

STT	Buổi học	Nội dung Lý thuyết	Nội dung Thực hành	Ghi chú
4.	Buổi 4	+Thống kê suy diễn Kiểm định T-Test, Anova	+Thống kê suy diễn Kiểm định T-Test, Anova	
5.	Buổi 5	+Thống kê suy diễn Tương quan, Hồi qui +Ôn tập lý thuyết	+Thống kê suy diễn Tương quan, Hồi qui +Ôn tập lý thuyết	
6.	Buổi 6		+Các lệnh: -Bảng tần số đối với câu hỏi có dạng đa phương án trả lời -Lệnh Recode -Lệnh Select Cases	
7.	Buổi 7		+Ôn tập thực hành +Kiểm tra giữa kỳ	

8. GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

- Họ và tên : LÂM THỊ ÁNH QUYÊN
- Chức danh, học hàm, học vị : Giảng viên - Thạc sĩ

PHỤ TRÁCH KHOA

HÀ MINH TRÍ